

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG NGÃI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 26/11/2025 của UBND tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 26/11/2025 của UBND tỉnh, ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15¹ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa, HĐND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 41/2024/NQ-HĐND ngày 27/12/2024² và HĐND tỉnh Kon Tum đã ban hành Nghị quyết số 119/2024/NQ-HĐND ngày 27/12/2024³. Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, để đảm bảo thống nhất thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và đúng thẩm quyền.

¹ Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP: Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.

- Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP:

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa như sau:

a) Hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa;

b) Hỗ trợ 750.000 đồng/ha/năm đối với đất trồng lúa còn lại, trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa;

c) Hỗ trợ thêm 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao.

² Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo nhiệm vụ được giao quy định tại điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

³ Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

II. Sự phù hợp của dự thảo Nghị quyết với đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

IV. Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách

Qua nghiên cứu Tờ trình số 124/TTr-UBND của UBND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị giải trình, làm rõ một số nội dung, như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh

Nội dung tại khoản 1 Điều 1 viện dẫn lần đầu Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ, tuy nhiên không ghi tên gọi của văn bản viện dẫn là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ⁴ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 38 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP*)⁵. Đề nghị bổ sung cho đầy đủ theo quy định.

2. Về nguyên tắc hỗ trợ

Tại khoản 1 Điều 2, nghiên cứu điều chỉnh nội dung nguyên tắc hỗ trợ theo hướng không cụ thể quy hoạch sử dụng đất **cấp tỉnh, cấp xã** để phù hợp với hệ thống quy hoạch đang áp dụng, cụ thể: “Hỗ trợ đất chuyên trồng lúa, đất trồng lúa còn lại, đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao thuộc vùng đất chuyên trồng lúa, phù hợp với *quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt*”.

V. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết được UBND tỉnh chỉ đạo và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thể thức và kỹ thuật trình bày đảm bảo theo Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

⁴ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁵ Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và **tên gọi của văn bản**.

78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh. Kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh;
- VP: C-PCVP; P. Công tác HĐND;
- Lưu VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Kiên